

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
T PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HSST

Ngày: 01-02-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, T PHỐ HỒ CHÍ MINH**

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thanh Vân.

2/ Ông Đoàn Văn Rỹ.

Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, T phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, T phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Duyệt – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, T phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 377/2017/HSST ngày 21 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 16/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Thị Kim N; giới tính: Nữ; sinh năm: 1970; tại: Sài Gòn; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: 597/6 Đường V, Phường M, Quận X, T phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Kinh doanh; học vấn: 9/12; con ông Lê Văn G và bà Nguyễn Thị Kim A; có chồng Đỗ Ngọc H, có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị, bắt tạm giam ngày 24/8/2017. (có mặt)

2. Đỗ Văn C (tên gọi khác: Lượm); giới tính: Nam; sinh năm: 1987; tại: Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở: 523/46F Đường V, Phường M, Quận X, T phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm công; học vấn: 6/12; con ông Đỗ Văn A và bà Trần Bé B; có vợ Trần Thị Bích Y; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Nguyễn Thanh S; sinh năm 1979; nơi cư trú: 743A Đường D, Phường M, Quận X, T phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2/ Ông Đinh T L; sinh năm 1966; nơi cư trú: 744/11 Đường D, Phường M, Quận X, T phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3/ Ông Thông Văn T, sinh năm 1966; nơi cư trú: 690/17I Đường D, Phường M, Quận X, T phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/5/2017, tại Chi nhánh Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ giải trí KN số 745A Đường D Phường M, Quận X, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận 8 phối hợp cùng Công an Phường M, Quận X kiểm tra, bắt quả tang Đỗ Văn C đang tổ chức cho Đinh T L, Nguyễn Thanh S và Thông Văn T đánh bạc với hình thức chơi game bắn cá thắng thua bằng tiền. Thu giữ 02 máy điện tử bắn cá, 01 chìa khóa để lên xuống điểm, tổng số tiền thu giữ là 16.169.000 đồng, trong đó của C là 5.660.000 đồng, của S là 1.292.000 đồng, của T là 6.117.000 đồng (trong đó 4.557.000 đồng không dùng đánh bạc, 1.560.000 đồng tiền dùng để đánh bạc), của L là 3.100.000 đồng. Sau đó, Công an đưa C, S, T và L cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường M, Quận X lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ.

Ngày 30/5/2017, Nguyễn Thị Kim N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Kim N, Đỗ Văn C khai nhận: Từ ngày 01/01/2017, N bắt đầu cho người chơi bắn cá thắng thua bằng tiền. N thuê C làm nhiệm vụ quản lý tiệm bắn cá và khi người chơi bắn cá nghỉ chơi, C xem số điểm người chơi có trên máy và trả tiền, cụ thể 1 điểm trên máy tương đương 10 đồng. Người chơi bắn cá dùng tiền mặt mua điểm, C dùng chìa khóa để lên điểm cho người chơi theo số tiền người chơi đã mua. Tại vị trí ngồi của người chơi có hiển thị trên màn hình khẩu súng và số đạn để bắn các loại cá bơi trên màn hình. Khi người chơi bắn chết cá trên màn hình sẽ được cộng điểm. Nếu người chơi thua hết điểm, muốn chơi tiếp, C tiếp tục thu tiền và lên điểm cho người chơi. Khi người chơi nghỉ, C tính tiền và dựa vào số điểm (đạn) của người chơi để trả tiền tương ứng. C được N trả công mỗi ngày 300.000 đồng. Khoảng 09 giờ hàng ngày, C đến nhà N gặp N để nhận 1.000.000 đồng làm tiền chi trả cho người bắn cá, nếu hết thì C điện thoại cho N đến tiệm bắn cá đưa thêm cho C. Từ giữa tháng 5/2017, do số lượng người chơi nhiều hơn nên mỗi ngày N đưa cho C 4.000.000 đồng.

Những người chơi bắn cá bị bắt khai nhận:

Nguyễn Thanh S mang theo 1.392.000 đồng, đã đưa C 100.000 đồng lên điểm 01 lần số điểm 10.000, khi bị bắt đang có số điểm 89.600, tương ứng 896.000 đồng. Thu giữ 1.292.000 đồng dùng để đánh bạc.

Thông Văn T mang theo 6.117.000 đồng (trong đó 4.557.000 đồng là tiền không dùng đánh bạc, 1.560.000 đồng tiền của T dùng để đánh bạc), T đã kêu C lên điểm 09 lần, mỗi lần 100.000 đồng (nhưng chưa trả tiền), khi bị bắt đang có số điểm 7.250 tương ứng 72.500 đồng. Thu giữ 6.117.000 đồng.

Đinh Thành L mang theo 3.100.000 đồng, đã kêu C lên điểm 07 lần, mỗi lần 100.000 đồng (nhưng chưa trả tiền), khi bị bắt đang có số điểm 120.080 tương ứng 1.200.800 đồng. Thu giữ 3.100.000 đồng dùng để đánh bạc.

Đối với căn nhà số 745A Đường D Phường M, Quận X, qua điều tra xác minh do Trần Kim I làm chủ. Hiện nay bà I không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa ghi được lời khai.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 19/12/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, T phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Thị Kim N, Đỗ Văn C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt các bị cáo:

Nguyễn Thị Kim N từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, áp dụng thời gian thử thách nhất định theo các khoản 1, 3 Điều 248, các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, các khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Đỗ Văn C từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, áp dụng thời gian thử thách nhất định theo các khoản 1, 3 Điều 248, các điểm h, p khoản 1 Điều 46, các khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Phạt tiền các bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu huỷ các công cụ phạm tội.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước tiền dùng để đánh bạc.

Trả lại cho Thông Văn T số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, T phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, T phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, Nguyễn Thị Kim N tổ chức cho các con bạc chơi game bắn cá thắng thua bằng tiền, Nga thuê Đỗ Văn C trông coi máy bắn cá, thu tiền và thang toán tiền thắng thua với các con bạc. Khi Công an bắt quả tang, thu giữ số tiền trong người C dùng để thanh toán cho các con bạc là 5.660.000 đồng, tổng số điểm trên máy bắn cá 216.930 điểm (tương đương 2.169.300 đồng), số tiền thu giữ trong các con bạc dùng để đánh bạc là 5.952.000 đồng. Theo Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, số tiền đánh bạc của Nga, C là trên 5.000.000 đồng và dưới 20.000.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Xét thấy, các bị cáo có nhân tốt, các bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Sau khi C bị bắt quả tang thì bị cáo Nga đã ra đầu thú nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Nga theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[4] Xét thấy, các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, các bị cáo mới phạm tội lần đầu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) nên Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo với một thời gian thử thách nhất định theo quy định tại các khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) cũng đủ để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo.

[5] Xét thấy, hành vi của các bị cáo là có thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nga từ 3.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng theo khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Đối với bị cáo C có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[6] Đối với Nguyễn Thanh S, Thông Văn T và Đinh Thành L có hành vi đánh bạc. Hình thức đánh bạc là chơi game bắn cá thắng thua với máy và không ăn thua tiền với những con bạc khác. Vì vậy số tiền đánh bạc của S, T và L là số điểm

trên máy và số tiền mang theo dùng để đánh bạc. Do đó, số tiền S, T và L đánh bạc là dưới 5.000.000 đồng nên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 14/11/2017, Công an Quận 8 ra Quyết định xử phạt hành chính mỗi người 1.500.000 đồng nên không đề cập giải quyết.

[7] Đối với Trần Kim I hiện vắng mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đang tiếp tục điều tra làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau nên không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án:

[8.1] 02 máy điện tử bắn cá loại 08 người chơi, 01 chìa khoá từ dùng để lên điểm chơi bắn cá là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu huỷ theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.2] Số tiền 5.660.000 đồng thu giữ của Đỗ Văn C, 1.292.000 đồng của Nguyễn Thanh S, 1.560.000 đồng của Thông Văn T và 3.100.000 đồng của Đinh T L là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.3] Số tiền 4.557.000 đồng của Thông Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho T theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.4] 01 Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, tên chi nhánh: Chi nhánh Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Giải Trí Kim Nga, mã số chi nhánh: 0313588566-001 trả lại cho Nguyễn Thị Kim N theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Kiến nghị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Sở Kế hoạch và Đầu tư T phố Hồ Chí Minh xử lý đối với Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, tên chi nhánh: Chi nhánh Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Giải Trí Kim Nga, mã số chi nhánh: 0313588566-001, địa chỉ: 745A Đường D, Phường M, Quận X, T phố Hồ Chí Minh.

[10] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Kim N, Đỗ Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 248, các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, các khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên

án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường M, Quận X, T phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim N nộp 5.000.000 (năm triệu) đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Thị Kim N nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 248, các điểm h, p khoản 1 Điều 46, các khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn C 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường M, Quận X, T phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) máy điện tử bắn cá loại 08 người chơi, 01 chìa khoá từ dùng để lên điểm chơi bắn cá.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 5.660.000 (năm triệu sáu trăm sáu mươi nghìn) đồng thu giữ của Đỗ Văn C, 1.292.000 (một triệu hai trăm chín mươi hai nghìn) đồng của Nguyễn Thanh S, 1.560.000 (một triệu năm trăm sáu mươi nghìn) đồng của Thông Văn T và 3.100.000 (ba triệu một trăm nghìn) đồng của Đinh T L.

Trả lại cho Thông Văn T số tiền 4.557.000 (bốn triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn) đồng.

Trả lại cho Nguyễn Thị Kim N 01 Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, tên chi nhánh: Chi nhánh Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Giải Trí Kim Nga, mã số chi nhánh: 0313588566-001.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 04/PNK ngày 20/11/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 16/11/2017).

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh;
- Đội CSBV&HTTP, NTG Quận 8;
- Đội CSĐT THCA Quận 8;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (18)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp